

Otsuka				Otsuka Pharmaceutical India Private Limited			
Artwork Code : 2050000814				Artwork Req. No: 3456			
Quality of Paper/Board : Hot foil printing				Size of Artwork (In mm) : 135x115			
Quality of Gum :				GSM of Paper/Board : GSM			
Colour Code :	BLACK	Pantone	Pantone	Pantone	Pantone	Pantone	Pantone
Barcode Information: EAN-13							
Barcode Scan Report: 8907695001201							
Packing: 500ml N. PVC bag plumat				Plant Location : MF 02			
Country: Vietnam				Language : English, Vietnamese			
Ref. Code Creation/Blockage Note:				Artwork Control Key No.:			
"Controlled Copy" Holder (1)		(2)	(3)	(4)	(5)		



Sterile, non-pyrogenic, single dose container.



Rx PRESCRIPTION MEDICINE
THUỐC BÁN THEO ĐƠN

SALNORTM

Sodium Chloride Intravenous Infusion BP (0.9% w/v)

Each 100 ml contains:
Thành phần: Mỗi 100 mL chứa:
 Natri clorid BP 0,9 g
 Nước cất pha tiêm BP v.đ
 mmol/L : Na⁺ 154, Cl⁻ 154
 LIỀU LƯỢNG, CÁCH DÙNG, CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
 Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng.
Bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C.
ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
 Đường dùng: tiêm truyền tĩnh mạch.

Caution: Squeeze and inspect inner bag which maintains product sterility. Discard if leaks are found. Do not use if solution is not clear. Discard any unused portion of solution.

Dạng bào chế: Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: BP

ĐÓNG GÓI: Túi 500 ml

Ngày hết hạn là ngày cuối cùng của tháng hết hạn

Doanh nghiệp nhập khẩu (DNNK):
 M. L.: G/28D/LVP/5
 Reg. No.:
 (Số ĐK)

- 100

- 200

- 300

- 400



Otsuka
Manufactured in India by/
Sản xuất tại Ấn Độ bởi:
Otsuka Pharmaceutical India Private Limited
Survey No. 199 to 201 & 208 to 210,
Village-Vasana-Chacharwadi, Tal - Sanand,
Dist: Ahmedabad - 382 213, India.



8 907695 001201

2050000814

Print Below Bag

BATCH NO: MFG. DATE:
EXP. DATE:

Note: Batch details will not a part of artwork, batch pattern can be changed as per machine practical suitability



Otsuka

Otsuka Pharmaceutical India Private Limited

Artwork Code : 2050000813		Artwork Req. No: 3456						
Quality of Paper/Board : Chromo		Size of Artwork (In mm) : 100x100						
Quality of Gum : 18 Hot Melt		GSM of Paper/Board : 65 GSM						
Colour Code :	BLACK	Pantone	Pantone	Pantone	Pantone	Pantone	Pantone	Pantone
Barcode Information:								
Barcode Scan Report:								
Packing: 500ml N. PVC bag plumat				Plant Location : MF 02				
Country: Vietnam				Language : English, Vietnami				
Ref. Code Creation/Blockage Note:				Artwork Control Key No.:				
"Controlled Copy" Holder (1)		(2)	(3)	(4)	(5)			

	Sterile, non-pyrogenic, single dose container.		
Rx	PRESCRIPTION MEDICINE THUỐC BÀN THEO ĐƠN	SALNORTM	500 mL
		Sodium Chloride Intravenous Infusion BP	Nhãn hộp vận chuyển
		(0.9% w/v)	
Thành phần: Mỗi 100 mL chứa: Natri clorid BP 0,9 g Nước cất pha tiêm BP v.đ mmol/L : Na ⁺ 154, Cl ⁻ 154 LIỀU LƯỢNG, CÁCH DÙNG, CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng. Bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C. ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. Dạng bào chế: Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch.		Caution: Squeeze and inspect inner bag which maintains product sterility. Discard if leaks are found. Do not use if solution is not clear. Discard any unused portion of solution.	
		TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: BP	
		ĐÓNG GÓI: Hộp 24 túi 500 ml	
		Ngày hết hạn là ngày cuối cùng của tháng hết hạn	
		Doanh nghiệp nhập khẩu (DNNK):	
		M. L.: G/28D/LVP/5	
		Reg. No. (Số ĐK):	
		B. No. (Số lô):	
		Mfg. Dt. (Ngày sản xuất):	
		Exp. Dt. (Ngày hết hạn):	
 Manufactured in India by/ Sản xuất tại Ấn Độ bởi: Otsuka Pharmaceutical India Private Limited Survey No. 199 to 201 & 208 to 210, Village-Vasana-Chacharwadi, Tal - Sanand, Dist: Ahmedabad - 382 213, India.			2050000813

SALNOR

(Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch)

THÀNH PHẦN

Mỗi 100 ml chứa:

Natri clorid... 0,9 g

Nước cất pha tiêm BP: vừa đủ.

DƯỢC LỰC HỌC

Khi tiêm tĩnh mạch, dung dịch natri clorid là nguồn cung cấp bổ sung nước và chất điện giải. Dung dịch natri clorid 0,9% có áp suất thẩm thấu xấp xỉ với dịch trong cơ thể. Natri là cation chính trong dịch ngoại bào và có chức năng chủ yếu trong điều hòa sự phân bố nước, cân bằng nước, điện giải và áp suất thẩm thấu của dịch cơ thể. Natri kết hợp với clorid và bicarbonat trong điều hòa cân bằng kiềm – toan, được thể hiện bằng sự thay đổi nồng độ clorid trong dịch huyết thanh. Clorid chính là anion chính trong dịch ngoại bào.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Natri clorid được hấp thu rất nhanh qua đường truyền tĩnh mạch. Thuốc được phân bố rộng rãi trong cơ thể, được thải trừ chủ yếu qua nước tiểu, nhưng cũng được thải trừ qua mồ hôi, nước mắt và nước bọt.

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ

Thay thế dịch huyết thanh đẳng trương, bổ sung natri và clorid trong trường hợp mất nước: tiêu chảy, sốt cao, sau phẫu thuật, mất máu. Dùng thay thế dịch ngoại bào và trong xử lý nhiễm kiềm chuyển hóa có mất dịch và giảm natri nhẹ, là dịch dùng trong thẩm tách máu, dùng khi bắt đầu và kết thúc truyền máu.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Tăng nước, tăng natri huyết, tăng kali huyết, nhiễm acid huyết, tăng huyết áp.

THẬN TRỌNG

Thận trọng khi truyền dung dịch natri clorid cho người tăng huyết áp, suy tim xung huyết, phù phổi và phù ngoại vi, suy giảm chức năng thận, tiền sản giật, người già và trẻ em, người bị xơ gan, đang dùng các thuốc corticoid hoặc corticotropin. Các trường hợp tương kỵ với dung dịch tiêm truyền phải được kiểm tra cẩn thận.

TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC, CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC

Thừa natri làm tăng bài tiết lithi, thiếu natri có thể thúc đẩy lithi bị giữ lại và tăng nguy cơ gây độc, người bệnh dùng lithi không được ăn nhạt.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Hầu hết các phản ứng không mong muốn có thể xảy ra sau khi tiêm do dung dịch nhiễm khuẩn hoặc do kỹ thuật tiêm. Khi dùng các chế phẩm không tinh khiết có thể gây sốt, nhiễm khuẩn ở chỗ tiêm và thoát mạch. Tăng thể tích máu hoặc triệu chứng do quá thừa hoặc thiếu hụt 1 hoặc nhiều ion trong dung dịch có thể xảy ra. Dùng quá nhiều natri clorid có thể làm tăng natri huyết và lượng ion nhiều có thể gây mất bicarbonat kèm theo tác dụng toan hóa.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Liều dùng tùy thuộc vào độ tuổi, cân nặng, tình trạng mất nước, cân bằng kiềm toan và điện giải của người bệnh và phải được chỉ định bởi bác sĩ.

SỬ DỤNG TRONG THỜI KỲ MANG THAI VÀ CHO CON BÚ

Thuốc dùng an toàn cho người mang thai và người cho con bú.

Thận trọng khi sử dụng ở bệnh nhân tiền sản giật.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc chưa được biết rõ nên cần thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc trong thời gian dùng thuốc.

SỬ DỤNG QUÁ LIỀU

Triệu chứng: Buồn nôn, nôn, ỉa chảy, co cứng bụng, khát, giảm nước mắt và nước bọt, hạ kali huyết, vã mồ hôi, sốt cao, tim nhanh, tăng huyết áp, suy thận, phù ngoại biên và phù phổi, ngừng thở, nhức đầu, hoa mắt, co giật, hôn mê và tử vong.

Điều trị: Nếu thừa natri huyết nặng có thể chỉ định thẩm phân.

TRÌNH BÀY:

Túi 500 ml.

TIÊU CHUẨN:

BP 2015

HẠN DÙNG:

36 tháng kể từ ngày sản xuất.



BẢO QUẢN:

Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C.

Không dùng thuốc quá thời hạn ghi trên bao bì

Đọc kỹ hướng dẫn trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ

Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của thầy thuốc

SẢN XUẤT BỞI

OTSUKA PHARMACEUTICAL INDIA PRIVATE LIMITED

Địa chỉ: Survey No. 199 to 201 & 208 to 210, Village: Vasana - Chacharwadi, Tal: Sanand,
Dist – Ahmedabad - 382 213, Ấn Độ.



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Vân Hạnh

